TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2024/DS-ST
Ngày: 06/5/2024
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Phúc Viễn

2/ Bà Lê Thị Ngọc Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thuỳ Trang - thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2024 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXX-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 66/2024/QĐST-DS ngày 16/4/2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: **Nguyễn Thị D -** sinh năm: 1976;

Địa chỉ: ấp QT, xã QL, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: **Nguyễn Thị Huỳnh N** – sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp ĐPT, xã ĐHP, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn**: **Huỳnh Thị Út E -** sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp QK, xã QL, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Chị N có đơn xin vắng mặt;

Chị Út E vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn cũng N đại diện uỷ quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh N trình bày:***

Ngày 10/10/2022 DL (tức ngày 15/9/2022 AL) chị D có cho chị Út E mượn số tiền là 60.000.000 đồng. Khi mượn tiền thì chị Út E có tự tay viết và ký tên vào biên

nhận mượn tiền và thoả thuận bằng miệng là sau 01 tháng kể từ ngày 10/10/2022 DL là chị Út E sẽ trả cho chị D Nng đến nay không trả.

Ngày 11/01/2023 DL, chị Út E tiếp tục mượn chị D số tiền 30.000.000 đồng. Khi mượn tiền thì chị Út E có tự tay viết và ký tên vào biên nhận mượn tiền và thoả thuận bằng miệng là sau 01 tháng kể từ ngày 11/01/2023 DL thì chị Út E sẽ trả cho chị D Nng đến nay không trả.

Ngày 14/3/2023 DL (tức ngày 23/02/2023 AL) chị Út E tiếp tục mượn 30.000.000 đồng. Khi mượn chị D có quay video lại việc chị Út E thừa nhận bằng lời nói là nợ chị D số tiền 30.000.000 đồng.

Tổng cộng chị Út E mượn chị D số tiền 120.000.000 đồng. Đến nay chị Út E không trả cho chị D bất kỳ khoản tiền nào.

Tại đơn khởi kiện chị D yêu cầu chị Út E trả cho chị số tiền vốn 120.000.000 đồng. Nng tại phiên hoà giải hôm nay chị D xin rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 30.000.000 đồng mà chị Út E đã mượn chị D ngày 14/3/2023 DL (tức ngày 23/02/2023 AL).

Nay chị D yêu cầu chị Út E trả cho chị số tiền vốn 90.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, trả khi án có hiệu lực pháp luật.

**** Bị đơn Huỳnh Thị Út E mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ Nng vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến gửi cho Toà.***

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị D khởi kiện yêu cầu chị Út E trả cho chị số tiền vay, do đó, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chị Út E là bị đơn có nơi thường trú: ấp QK, xã QL, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Chị Út E đã được Toà án triệu tập hợp lệ Nng vắng mặt không có lý do nên Toà án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị Út E. Còn chị N có đơn xin xét xử vắng mặt nên Toà án căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị N.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của chị D, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị D khởi kiện yêu cầu chị Út E trả số tiền vốn vay 90.000.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình chị D cung cấp 02 bản chính biên nhận ngày 10 tháng 10 năm 2022 DL và biên nhận ngày 11 tháng 01 năm 2023 DL, cả hai biên nhận này do chị Út E viết, ký tên và ghi họ tên, trong biên nhận ngày 10/10/2022 thể hiện chị Út E có vay của chị D số tiền 60.000.000 đồng; trong biên nhận ngày 11/01/2023 thể hiện chị Út E có vay của chị D số tiền 30.000.000 đồng; tên thường gọi của chị D là Dúng theo đơn xin xác nhận ngày 26/03/2024 của Công an xã QL; cả hai biên nhận

đều không thoả thuận lãi suất và không thoả thuận thời gian trả; tuy nhiên, chị D trình bày có thoả thuận miệng là sau 01 tháng kể từ ngày mượn thì chị Út E sẽ trả Nng đến nay thì không trả. Chị D khởi kiện chị Út E và đã được Toà án thụ lý vào ngày 17/01/2024 cho đến khi Toà án xét xử vụ án cũng trên 03 tháng thì xE N đã thông báo cho chị Út E biết việc chị D muốn lấy lại số tiền 90.000.000 đồng. Còn chị Út E đã được Toà án triệu tập hợp lệ Nng không đến Toà án, không gửi ý kiến cho Toà án, từ đó cho thấy chị Út E đã từ bỏ quyền chứng minh của mình. Do đó, chị D khởi kiện yêu cầu chị Út E trả số tiền 90.000.000 đồng là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, chị D khởi kiện yêu cầu chị Út E có nghĩa vụ trả cho chị số tiền vốn 90.000.000 đồng, thời hạn trả khi án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với số tiền 30.000.000 đồng mà chị Út E vay của chị D ngày 14/3/2023 DL, không có làm biên nhận thì chị D xin rút lại đối với yêu cầu này nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của chị D.

[4] Về thời hiệu khởi kiện: Do các bên không có ai yêu cầu về thời hiệu khởi kiện nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 không xE xét về thời hiệu khởi kiện.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của chị D được chấp nhận nên chị Út E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 147, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 463; Điều 466; Điều 469 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D đối với chị Huỳnh Thị Út E về số tiền 30.000.000 đồng ngày 14/3/2023 DL.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D.

Buộc chị Huỳnh Thị Út E có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị D số tiền 90.000.000 đồng, thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Út E chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Út E phải chịu 4.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị D số tiền 3.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0007140 ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

4. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đối với đương sự vắng mặt thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Tuyết Hạnh